

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 326: Đoạn Kinh này Không Chỉ Tiếp Nói Phần ‘Sanh Tín’ (Phát Khởi Niềm Tin) Ở Phía Trên, Mà Còn Hô Ứng Rất Chặt Chẽ Với Tôn Chỉ Cốt Yếu Được Nêu Ở Đầu Kinh. Mục Đích Chính Là Làm Sáng Tỏ Đạo Lý ‘Tất Cả Đều Vô Trụ’ (Không Trụ Chấp Vào Đầu Cả). Sau Cùng, Lại Mượn Việc Bồ Tát Tu Lục Độ và Trang Nghiêm Cõi Phật Để Nhấn Mạnh Rằng: Ngay Cả Những Hạnh Lành Ấy Cũng Đều Là Vô Sở Trụ

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 026)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đoạn kinh này không chỉ tiếp nói phần ‘sinh tín’ (phát khởi niềm tin) ở phía trên, mà còn hô ứng rất chặt chẽ với tôn chỉ cốt yếu được nêu ở đầu kinh. Mục đích chính là làm sáng tỏ đạo lý ‘tất cả đều vô trụ’ (không trụ chấp vào đâu cả). Sau cùng, lại mượn việc Bồ Tát tu Lục độ và trang nghiêm cõi Phật để nhấn mạnh rằng: ngay cả những hạnh lành ấy cũng đều là vô sở trụ.】

Chúng ta xem đoạn này trước, đây là lời nhấn nhủ rất rõ ràng. Tám chữ “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” (Nên không có chỗ trụ, mà sanh tâm kia) là lời tổng kết kinh văn từ lúc mở đầu cho đến chỗ này. Đây là một lời tổng kết, nói rõ về “nhất thiết vô trụ” (tất cả đều không trụ).

Khi kinh vừa mở đầu, Tôn giả Tu Bồ Đề đã hỏi ba câu hỏi, điều này chúng ta cần phải ghi nhớ. Câu hỏi thứ nhất là: Thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề. Đây chính là hỏi về việc thiện nam tử, thiện nữ nhân phát Bồ-đề tâm, đó là câu hỏi đầu tiên. Câu hỏi thứ hai là “Ứng vân hà trụ” (Nên trụ tâm như thế nào?), sau khi phát Bồ-đề tâm rồi thì cái tâm đó phải an trụ ở đâu? Câu hỏi thứ ba là “Vân hà hàng phục kỳ tâm” (Làm sao hàng phục tâm kia?), hàng phục cái tâm chính là nói vọng tâm của chúng ta quá nhiều, vọng niệm quá nhiều, làm thế nào để dẹp yên những vọng niệm đó? Ngài đã hỏi ba câu hỏi này. Và câu trả lời của Đức Phật đều nằm ở chỗ “Vô trụ” (Không trụ chấp).

Trước tiên nói về phát tâm, Phật dạy chúng ta tâm lượng phải lớn. Điểm này chư vị cần phải biết, Phật, Bồ Tát không nhất định phải là người xuất gia, điều này chư vị nhất định phải biết. Chỉ có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Sa-di, Sa-di-ni thì nhất định là người xuất gia; còn Phật, Bồ Tát thì không nhất định là người xuất gia. Bồ Tát tại gia, Phật tại gia, trong kinh Phật có Cư sĩ Duy Ma Cật chính là Phật tại gia, còn Bồ Tát tại gia thì nhiều vô số kể. Quý vị tụng *Kinh Vô Lượng Thọ*, Hiền Hộ đẳng thập lục chánh sĩ (16 vị chánh sĩ như ngài Hiền Hộ) đều là Bồ Tát tại gia, hơn nữa mười sáu người này đều là Đẳng Giác Bồ Tát, địa vị của các Ngài hoàn toàn bình đẳng với Văn Thù, Phổ Hiền, với Địa Tạng Bồ Tát, Quán Âm Bồ Tát, nhất định phải hiểu cho rõ. Tại gia có thể làm Bồ Tát, nói thật ra quý vị học Phật, đã học Phật rồi thì nên làm Bồ Tát.

Thế nào gọi là Bồ Tát? Sống những ngày tháng của Phật Bồ Tát, sống đời sống của Phật Bồ Tát, đó chính là Bồ Tát. Đời sống của Phật Bồ Tát có gì khác với đời sống của chúng ta? Nhìn từ bên ngoài thì không có gì khác biệt. Chúng ta mặc áo ăn cơm, Phật Bồ Tát cũng mặc áo ăn cơm; chúng ta mỗi ngày làm việc, các Ngài cũng mỗi ngày làm việc; chúng ta tiếp đãi khách khứa, các Ngài cũng không ngoại lệ, nào có gì khác biệt? Chỗ không giống nhau là: chúng ta có phân biệt, có chấp trước, còn các Ngài không phân biệt, không chấp trước; các Ngài vô sở trụ (không trụ vào đâu), còn chúng ta là hữu sở trụ (có chỗ trụ); cái tâm các Ngài sanh khởi rất lớn, còn cái tâm chúng ta sanh khởi rất nhỏ bé, chỉ có điểm này là không tương đồng. Cái tâm mà chúng ta sanh khởi, hễ được lợi ích là lợi ích cho mình, lợi ích cho gia đình mình, lợi ích cho đoàn thể của mình, tâm lượng của chúng ta rất nhỏ. Cái tâm mà Phật Bồ Tát sanh khởi mang lại lợi ích rất lớn, lợi ích cho tất cả chúng sanh tận hư không biến pháp giới, sai biệt chính là ở chỗ này.

Chúng ta lấy một ví dụ, chúng ta mặc áo là vì bản thân, ăn cơm cũng là vì bản thân; Phật Bồ Tát mặc áo là vì tất cả chúng sanh tận hư không biến pháp giới, Phật Bồ Tát ăn cơm cũng là vì tất cả chúng sanh tận hư không biến pháp giới. Sao lại có thể như vậy được? Lời này giải thích thế nào đây? Chúng ta sống ở thế gian này, tồn tại ở thế gian này là sống vì bản thân, xem thọ mạng của mình rất nặng. Phật Bồ Tát thì không phải vậy. Phật Bồ Tát quan niệm rằng: Thân thể này của ta ở thế gian là để làm tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh, làm ra một kiểu mẫu tốt cho tất cả chúng sanh noi theo; Ngài không vì bản thân, cho nên Ngài mặc áo cũng không phải vì mình, ăn cơm cũng chẳng phải vì

mình, đây chính là “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm”. Chúng ta phải học, là học ở chỗ này.

Cái hay của Phật pháp là không thay đổi phương thức sống của bạn, không thay đổi nghề nghiệp công việc của bạn, mà ngay trong phương thức sống hiện tiền, đời sống của bạn rất giàu có, bạn hãy làm ra tấm gương của người giàu có, làm tấm gương tốt cho những người giàu có trong thiên hạ noi theo; đời sống của bạn rất thanh bần, bạn hãy làm tấm gương tốt cho tất cả những người thanh bần noi theo. [Làm được như vậy thì] tất cả đều là Phật, đều là Bồ Tát. Trong công việc, trong ngành nghề của bạn, bạn hãy làm tấm gương tốt cho đồng nghiệp; người ta làm sự nghiệp là vì bản thân, vì tập đoàn của riêng mình, còn tâm của Bồ Tát là vì tận hư không biến pháp giới, tâm lượng của Ngài thật khác biệt, tâm lượng rộng lớn, tâm địa thanh tịnh. Tâm lượng rộng lớn, tâm địa thanh tịnh, tâm địa từ bi, cho nên thân tâm của Ngài khỏe mạnh, Ngài liền được tự tại, khoái lạc, hạnh phúc. Đạo lý là ở chỗ này, sự thật cũng ở chỗ này.

Vì thế, Phật dạy chúng ta “ứng sanh vô sở trụ tâm” (nên sanh cái tâm không trụ chấp). Vô trụ, là tông chỉ tu học của *Kinh Kim Cang*, quán xuyên toàn bộ kinh điển này, quán xuyên toàn bộ bộ kinh này. *Kinh Kim Cang* đã là cương yếu của Đại Bát Nhã, từ đó có thể biết, “Vô trụ” cũng là trung tâm của các kinh Bát Nhã mà Thế Tôn đã thuyết suốt hai mươi hai năm. Chỉ hai chữ này, Thích Ca Mâu Ni Phật hà tất phải nói đến hai mươi hai năm? Nói thật ra, đừng chê hai mươi hai năm là nhiều, chúng ta cảm thấy hai mươi hai năm vẫn là quá ít. Hai trăm hai mươi năm cũng không nhiều, vì sao vậy? Phật đã miệng đắng lòng thương mà thuyết dạy như vậy, mà chúng ta vẫn không chịu làm, mọi chốn mọi nơi vẫn cứ muốn trước tướng (chấp tướng), vẫn cứ muốn trụ, vậy thì có thể nói Phật thuyết hai mươi hai năm là quá nhiều sao? Giả sử chúng ta vừa nghe qua liền làm theo ngay, thì Phật đỡ việc rồi, không cần vất vả như vậy, không cần nói lâu như vậy. Điều này nói lên rằng, Phật thuyết pháp là “ứng cơ nhi thuyết” (tùy cơ duyên mà nói), thật là miệng đắng lòng thương! “Nhất thiết vô trụ”, phải ghi nhớ nguyên tắc này.

Sau cùng lại cang nường nơi Bồ Tát khi tu Lục độ. Lục độ chính là đời sống của Bồ Tát, Lục Ba-la-mật đều ở ngay trong đời sống, trong cuộc sống thường ngày, từng li từng tí đều là Lục Ba-la-mật. Ví dụ chúng ta nói chuyện mặc áo ăn cơm, chúng ta nói về việc ăn cơm, ăn cơm làm sao gọi là Lục Ba-la-mật?

Ăn cơm là Bồ thí. Bồ thí nghĩa là gì? Bồ thí là xả, là buông xuống. Khi ăn cơm, đừng chấp trước cơm canh ngon hay dở, đừng có kén chọn, đây chính là Bồ thí. Ngon cũng rất tốt, không ngon cũng rất tốt, đều tốt cả! Đây chính là bạn đang tu Bồ thí. Nhất định phải đòi hỏi thế này thế kia, thì Bồ thí không còn nữa; bạn đang làm chuyện phân biệt chấp trước. Bạn thử nghĩ xem, ăn cơm có phải là Bồ thí Ba-la-mật không? Nói chi tiết hơn, trong việc này, Tài bồ thí, Pháp bồ thí, Vô úy bồ thí thấy đều đầy đủ, ngay trong một miếng cơm, gắp một đĩa rau, đều viên mãn. Bạn tưởng rằng Bồ thí Ba-la-mật phải đi đâu mới tu được sao!

Ăn cơm chính là Trì giới Ba-la-mật. Trì giới là giữ quy củ. Khi ăn thì quy củ, bát đĩa sạch sẽ, ngay ngắn gọn gàng, khi ăn cơm thì ngồi đoan chánh, những điều này đều thuộc về giữ quy củ, giữ quy củ chính là Trì giới Ba-la-mật.

Ăn cơm phải có lòng kiên nhẫn, ăn từ từ, nhai kỹ nuốt chậm, đây là Nhẫn nhục Ba-la-mật, không được ăn uống vội vàng, như vậy thì không có nhẫn nhục.

Ăn ít, nhất là hiện nay, ít ăn các loài thịt mà ăn nhiều rau xanh, ít ăn đồ chiên rán, ăn nhiều những món thanh đạm, đường ruột dạ dày của bạn hấp thu dinh dưỡng không bị chướng ngại, đây thuộc về Tinh tấn Ba-la-mật.

Khi chúng ta ăn cơm, cứ quy củ mà ăn cơm, không bị cảnh giới bên ngoài quấy nhiễu, giữ gìn tâm địa thanh tịnh, chuyên tâm vào việc dùng bữa, đó là Thiền định Ba-la-mật.

Ăn nếm được sắc hương vị, ngọt biết là ngọt, cay biết là cay, không phải nói là tất cả đều không phân biệt, không phân biệt thì người đó tê liệt mất rồi. Phân biệt được rõ ràng tường tận, đó là Bát nhã Ba-la-mật.

Các vị thử nghĩ xem, ngay trong cuộc sống thường ngày, từng li từng tí thấy đều đầy đủ Lục Ba-la-mật.

Lục Ba-la-mật tu ở đâu? Mặc áo ăn cơm, làm việc, xử sự đối người tiếp vật, có việc nào mà bên trong không đầy đủ Lục Ba-la-mật viên mãn! Đầy đủ Lục Ba-la-mật viên mãn thì bạn đang sống đời sống của Bồ Tát, chứ không phải phàm phu. Phàm phu sau khi ăn xong bữa cơm, họ cái gì cũng không biết, mê hoặc điên đảo, không giống nhau là ở chỗ này. Học Phật và trước khi chưa học Phật, không giống nhau chính là ở chỗ này, đây gọi là chân chánh học Phật.

Thành tích của việc học Phật, tôi cũng đã nói rất nhiều, thành tích nằm ở đâu? Thành tích nằm ở trên dung mạo của bạn, trong nhất cử nhất động của đời sống thường ngày, biết được bạn có công phu hay không, bạn có đạt được lợi ích hay không, điều này không thể gạt người được! Vừa rồi tôi nói, thân tâm khỏe mạnh, dung mạo viên mãn, đây là thành tích tu học của bạn. Bạn xem có vị Phật Bồ Tát nào mà gương mặt đau khổ nhăn nhó không? Không có! A La Hán tuy chưa minh tâm kiến tánh, vẫn còn phân biệt chấp trước, tướng mạo của A La Hán rất kỳ lạ, quý vị xuống xem 500 vị La Hán bên dưới sẽ thấy, nhưng nếu bạn quan sát kỹ, dung mạo của các Ngài là khỏe mạnh, là trường thọ, là tráng kiện, dung mạo kỳ đặc nhưng đó chẳng phải là tướng bệnh, các Ngài không có nét bệnh. Bồ Tát minh tâm kiến tánh, vị nào vị nấy đều rất viên mãn. Trong kinh Phật thường hay tán thán, dung mạo của Bồ Tát như trăng rằm, ý nghĩa của trăng rằm là không có mây may khiếm khuyết, là tướng viên mãn, đây là bạn tu hành thật sự có tâm đắc, thật sự có thọ dụng. Bản thân chúng ta nếu như không đạt được thọ dụng, phía trước chúng ta từng nói qua, nếu không phải do sai lầm về lý luận thì là sai lầm về phương pháp; nếu lý luận và phương pháp không sai lầm, tu hành nhất định được quả báo thù thắng, nhất định được thọ dụng rất tốt. Đây là nói Bồ Tát khi tu Lục độ, chính là đời sống thường ngày của Bồ Tát.

“U’ trang nghiêm Phật độ” (Đối với việc trang nghiêm cõi Phật), trang nghiêm Phật độ, trong đó, chúng ta ở phần trước đã đọc qua, quan trọng nhất là báo ân Phật. Chúng ta trong một đời này, có thể đạt được hạnh phúc như vậy, đây là hạnh phúc chân thật, không phải giả, hạnh phúc chân chánh, viên mãn chân chánh, là do Phật Bồ Tát nói cho chúng ta biết. Nếu không có lời giáo huấn của Phật Bồ Tát, làm sao chúng ta biết, làm sao chúng ta có thể đạt được? Ân đức của Phật Bồ Tát quá lớn rồi. Chúng ta báo ân, duy nhất chính là trang nghiêm Phật Tịnh độ. Điều này phía trước đã nói, dùng cái gì để trang nghiêm? Dùng hương hoa trang nghiêm, đó là giả, phía trước đã nói rồi, sự trang nghiêm chân thật là tâm địa thanh tịnh.

Tâm thanh tịnh, “Tâm tịnh tắc Phật độ tịnh” (Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh). Phật Bồ Tát dạy chúng ta trang nghiêm Phật Tịnh độ, không là gì khác, chính là tâm thanh tịnh, dạy chúng ta tu tâm thanh tịnh, tâm của chúng ta thanh tịnh rồi, đó là chân chánh trang nghiêm Phật Tịnh độ. Sự trang nghiêm trên hình thức là để biểu pháp, sự trang nghiêm ấy dùng để tiếp dẫn chúng sanh. Đạo tràng bài trí lộng lẫy nguy nga, để người ta vừa nhìn thấy liền sanh tâm hoan hỷ, rất vui vẻ

mà bước vào, đây là để tiếp dẫn đại chúng, còn sự trang nghiêm chân thật nằm ở tâm thanh tịnh, điều này cần phải biết. Nếu chỉ chú trọng bề ngoài mà tâm địa không thanh tịnh, thì không có cảm ứng, không có cảm ứng thì không đạt được thọ dụng chân thật. Không đạt được thọ dụng chân thật, nói cách khác, bạn vẫn còn phiền não, bạn vẫn còn vọng tưởng, vẫn còn lo âu vương bận, vẫn cứ sống đời sống luân hồi lục đạo, bạn sẽ không được thọ dụng.

Đạt được thọ dụng chân thật, sống đời sống của Phật Bồ Tát, chư vị thử nghĩ xem, sống đời sống của Phật Bồ Tát, há chẳng phải là đã vượt thoát luân hồi lục đạo rồi sao. Đây là Phật pháp, đây là Đại thừa Phật pháp chân chánh, trang nghiêm Phật Tịnh độ. Tuy tu Lục độ, tuy trang nghiêm Phật Tịnh độ, “diệt vô sở trụ” (cũng không có chỗ trụ), trong tâm vẫn cứ như không có việc gì. Trên sự tướng phải làm cho nghiêm túc, phải làm cho quy củ, một chút cũng không được cầu thả, làm cho đúng pháp, mà tâm địa sạch sẽ, quyết định không nhiễm bụi trần, giữ gìn cái tâm thanh tịnh, đây chính là Vô trụ. Bởi vì tâm bạn không thanh tịnh, như vừa mới nói, sự trang nghiêm đó là giả; tâm không thanh tịnh, Lục độ cũng là giả. Nhất định tâm phải thanh tịnh, thì những việc Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định mà bạn làm mới là thật, bởi phía sau nó có Bát nhã, Bát nhã chính là tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh sanh trí huệ, đó là Bát nhã. Chư vị thử nghĩ xem, điều này quan trọng biết bao! Cho nên từ đầu đến cuối nói về Vô trụ, chính là nói về việc giữ gìn tâm thanh tịnh của bạn. Tâm Phật thanh tịnh.